

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chương trình báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 57/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực kế hoạch - đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định. Chi cục Kiểm lâm báo cáo Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Các kết quả đạt được

a) Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR)

- Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 12/1/2023 về ban hành Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023; Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về ban hành Quy định cấp dự báo cháy rừng và Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2022.

+ Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Văn bản số 105/SNN-KL ngày 16/01/2023 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật, cháy rừng; Văn bản số 727/SNN-KL ngày 20/3/2023 về việc triển khai Quy định cấp dự báo cháy rừng và Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Văn bản số 1199/SNN-KL ngày 21/4/2023 đề nghị UBND các huyện thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1607/SNN-TL ngày 25/5/2023 về việc xây dựng phương án và kịch bản diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 1698/SNN-KL ngày 01/6/2023 về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

+ Ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo các hạt kiểm lâm như: Văn bản số 104/CCKL-QLBT về việc quản lý, sửa chữa bảng tuyên truyền bảo vệ rừng và bảng cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2023; Văn bản số 179/CCKL-QLBT ngày 21/02/2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2023 của Chính phủ; Văn bản số 331/CCKL-QLBT ngày 21/3/2023 về việc triển khai Quy định cấp dự báo cháy rừng và Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 404/KH-CCKL ngày 31/3/2023 về thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2023; Văn bản số 422/CCKL-QLBT ngày 03/4/2023 về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 516/CCKL-QLBT ngày 20/4/2023 về việc kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023; Văn bản số 552/CCKL-QLBT ngày 26/4/2023 về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng dịp trước, trong và sau Lễ 30/4 và ngày 01/5/2023...

+ Chỉ đạo các hạt kiểm lâm phối hợp với các đơn vị ở địa phương, chủ rừng tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp với chính quyền cơ sở kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm rừng trái pháp luật.

- Kết quả đạt được:

+ Công tác bảo vệ rừng: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các địa bàn trọng yếu. Kết quả, đã tổ chức 1.393 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng và phá bỏ 01 lán trại, 2.353 kg than và 62 lò than hàm đang hoạt động trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

* Phá rừng trái pháp luật:

** Phát hiện và lập biên bản 11 vụ vi phạm, diện tích thiệt hại 50.481 m² (Vĩnh Thạnh 06 vụ, diện tích 17.964 m²; Hoài Ân 01 vụ, diện tích 17.308 m²; Phù Cát 01 vụ, diện tích 4.973 m²; An Lão 01 vụ, diện tích 7.200 m²; Phù Mỹ 02 vụ, diện tích 3.036 m²). Trong đó, diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 17.143 m², diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng sản xuất 33.338 m²; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 1.011 m², Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân 2.046 m², Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn 11.571 m², UBND xã 35.853 m². So với cùng kỳ năm 2022, số vụ vi phạm giảm 04 vụ, diện tích giảm 4.460 m².

** Kết quả xử lý: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng điều tra và xử lý 03 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 02 vụ). Cụ thể: Hoài Ân 01 vụ (khung hình sự), Vĩnh Thạnh 01 vụ (khung hành chính) và Phù Mỹ 01 vụ (khung hành chính).

* Khai thác rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 02 vụ vi phạm, khối lượng 14,144 m³ gỗ các loại. Cụ thể: Huyện Vân Canh 01 vụ vi phạm, khối lượng 11,409 m³ gỗ, chủng loại Ké, Trâm, Sỗ nhóm V đến nhóm VII; huyện An Lão 01 vụ, khối lượng 2,735 m³ gỗ, chủng loại Giổi, Giẻ nhóm III, V. Các hạt Kiểm lâm

đang phối hợp với cơ quan chức năng điều tra và xử lý theo quy định. So với cùng kỳ năm 2022, giảm 05 vụ.

* Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật:

** Phát hiện và lập biên bản 56 vụ vi phạm, gồm: 13 vụ vận chuyển, 39 vụ vô chủ, 02 vụ hồ sơ, 02 vụ tàng trữ. Tạm giữ: 52,426 m³ gỗ các loại, 44.997 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 9.981kg thực vật rừng ngoài gỗ là mây, 15 xe ô tô và 11 xe máy.

** Kết quả xử lý: Đã xử lý hành chính 16 vụ, gồm: 12 vụ vận chuyển, 02 vụ tàng trữ, 02 vụ hồ sơ; phạt tiền 129.250.000 đồng; tịch thu 5,941 m³ gỗ các loại, 9.981kg thực vật rừng ngoài gỗ là song, mây và 23.630 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi; đã trả lại: 11,760 m³ gỗ các loại, 10.745kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi và 14 xe ô tô.

* Lấn chiếm rừng trái pháp luật:

** Phát hiện và lập biên bản 01 vụ vi phạm xảy ra tại khoảnh 10, tiểu khu 131, xã Mỹ Lộc, huyện Phù Mỹ. Diện tích thiệt hại 230 m², thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ, do UBND xã Mỹ Lộc quản lý. So với cùng kỳ năm 2022, tăng 01 vụ, diện tích tăng 230 m².

** Kết quả xử lý: Kiểm lâm địa bàn đã tham mưu UBND xã Mỹ Lộc phối hợp với các ngành chức năng xác lập hồ sơ và xử phạt hành chính 2.000.000 đồng, buộc đối tượng phải khôi phục lại tình trạng ban đầu.

* Công tác phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật: Hạt Kiểm lâm An Lão đã phối hợp với chủ rừng, chính quyền địa phương tổ chức phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật với diện tích 22,34 ha.

* Qua công tác xử lý vi phạm, đã thu nộp vào Ngân sách nhà nước: 321.650.000 đồng, gồm: 167.050.000 đồng tiền phạt và 154.600.000 đồng tiền bán tang vật vi phạm.

+ Công tác PCCCR: Các đơn vị, chủ rừng triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao, ... Từ đầu năm đến nay, xảy ra 02 vụ cháy rừng, diện tích đám cháy 34.420 m². Cụ thể:

* Vụ thứ nhất: Xảy ra tại khoảnh 7, tiểu khu 85, xã Ân Tín và khoảnh 6, tiểu khu 84, xã Ân Sơn, huyện Hoài Ân. Trạng thái là rừng trồng năm 2017; loài cây Keo lai, Sao đen, Lim xanh; diện tích đám cháy 27.420 m²; thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân 24.800 m², UBND xã Ân Tín 1.426 m², UBND xã Ân Sơn 1.194 m². Hạt Kiểm lâm Hoài Ân đang phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra hiện trường, xác minh, điều tra, xử lý và trung cầu giám định.

* Vụ thứ hai: Xảy ra tại khoảnh 2, tiểu khu 313, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước. Trạng thái là Bạch đàn tái sinh chồi 1 năm tuổi và thực bì, cây bụi, diện tích 7000 m²; thuộc quy hoạch chức năng sản xuất; chủ quản lý là UBND xã Phước Thuận (hộ gia đình đang sử dụng). Công an huyện Tuy Phước đã xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi vi phạm an toàn về PCCC để xảy ra cháy, nổ gây thiệt hại về tài sản.

Lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 02 vụ cháy, diện tích 34.420 m². So với cùng kỳ năm 2022, tăng 02 vụ, diện tích tăng 34.420 m².

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 225 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 53 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 5.069 người tham dự, 305 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng.

b) Sử dụng và phát triển rừng

- Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh giai đoạn 2021-2030 và quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế dự toán các công trình lâm sinh như: Hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoán bảo vệ rừng tự nhiên chuyển tiếp của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát, Vân Canh, An Lão và Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn; Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ ven biển chuyển tiếp của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát, Phù Mỹ; Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ, đặc dụng của Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn; Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021-2025 của các Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão, Hoài Ân, Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, Hà Thanh, Quy Nhơn, Trung tâm khuyến nông; phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoán bảo vệ rừng tự nhiên chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh; phê duyệt thiết kế, dự toán Công trình Trồng khắc phục rừng trồng phòng hộ bị thiệt hại do nắng hạn kéo dài năm 2021 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh; phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên của Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn; phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn...

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành: Văn bản số 305/SNN-KL ngày 15/02/2023 về việc lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật-dự toán trồng rừng thay thế năm 2023; Văn bản số 363/SNN-KL ngày 21/02/2023 về việc xây dựng Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 21/2/2023 về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn năm 2050; Văn bản số 376/SNN-KL ngày 22/02/2023 về việc

khai thác, tỉa thưa rừng trồng phòng hộ, rừng trồng sản xuất bằng vốn Ngân sách Nhà nước năm 2023...

- Kết quả đạt được:

+ Khoán bảo vệ rừng: Đã tổ chức bảo vệ tốt diện tích khoán bảo vệ rừng 120.330,47 ha. Trong đó: Khoán chuyển tiếp 118.373,93 ha; khoán mới 1.956,54 ha cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương.

+ Khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Khoán chuyển tiếp 377,8 ha (Hoài Nhơn 177,8 ha; An Lão 100 ha; An Toàn 100 ha) và khoán mới 83,6 ha (Hoài Nhơn 60 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn 23,6 ha).

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng:

* Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng đặc dụng, hỗ trợ cộng đồng dân cư vùng đệm của Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn: 14.657,34 ha.

* Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất trong thời gian đóng cửa rừng: 20.046,50 ha (Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn 6.741,30 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 13.305,20 ha).

* Hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng liên thôn xã Đăk Mang huyện Hoài Ân: 720,49 ha.

+ Chăm sóc rừng trồng: Kế hoạch năm 2023, diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.498,8 ha (phòng hộ, đặc dụng 296,3 ha; sản xuất 19.202,5 ha). Trong đó, diện tích phải chăm sóc lần 1 là 13.100 ha, đến nay đã chăm sóc đạt 100%.

+ Công tác trồng rừng: Kế hoạch năm 2023, trồng rừng tập trung 8.780 ha. Trong đó, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng 160 ha (trồng mới 60 ha; trồng lại rừng sau khai thác 100 ha); trồng rừng sản xuất 8.620 ha. Từ đầu năm đến nay, đã trồng được 1.028,35 ha (An Lão 195 ha; Hoài Ân 339,69 ha; Phù Mỹ 26,01 ha; Vân Canh 333,65 ha; Tuy Phước 60,0 ha; TP. Quy Nhơn 74,0 ha).

+ Sản xuất cây giống: Kế hoạch năm 2023, trên địa bàn tỉnh sản xuất 200 triệu cây giống. Từ đầu năm đến nay, đã sản xuất được 34.997.000 cây giống các loại.

+ Khai thác rừng trồng: Kế hoạch năm 2023, tổng diện tích khai thác rừng trồng là 9.092 ha. Trong đó, diện tích khai thác rừng trồng phòng hộ 210 ha; diện tích khai thác rừng trồng sản xuất 8.882 ha. Từ đầu năm đến nay, đã khai thác được 2.716,51 ha, sản lượng khai thác đạt 362.201,33 m³ (An Lão 211,0 ha; Hoài Ân 354,69 ha; Hoài Nhơn 112,75 ha; Phù Mỹ 62,29 ha; Phù Cát 67,5 ha; Tây Sơn 87,57 ha; Vĩnh Thạnh 5,4 ha; Tuy Phước 70,0 ha; Vân Canh 1.620,31 ha; An Nhơn 15,0 ha; TP. Quy Nhơn 110,0 ha).

+ Về việc thực hiện quản lý rừng bền vững và rừng trồng có chứng chỉ FSC:

* Quản lý rừng bền vững: Từ đầu năm đến nay, đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt 01 phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh. Lũy kế đến nay, đã có 08 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt

phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Kôn và 05 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh). Ngoài ra, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn đã thẩm định ngoại nghiệp, đang hoàn chỉnh Phương án để thẩm định nội nghiệp.

* Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Diện tích rừng được cấp chứng chỉ 6 tháng đầu năm là 992,5 ha. Lũy kế đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh 10.330,5 ha; trong đó: diện tích rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 8.663,5 ha. Cụ thể:

** Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,0 ha (khoanh nuôi tái sinh 217,0 ha; rừng trồng 2.563,0 ha).

** Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.065,0 ha (rừng tự nhiên 1.450,0 ha; rừng trồng 2.615,0 ha).

** Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài 2.493,0 ha rừng trồng.

** Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân 992,5 ha rừng trồng.

Hiện nay Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu, như: Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng... đang tiếp tục lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 3.492 ha.

+ Kết quả thực hiện Trồng rừng cây gỗ lớn: Kế hoạch năm 2023, trồng 4.450 ha. Hiện nay, các Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Kôn đang chuẩn bị đất thực hiện trồng rừng gỗ lớn trên diện tích trồng lại rừng sau khai thác; hộ gia đình, cá nhân ở các huyện, thị xã và thành phố Quy Nhơn đang thực hiện chuyên hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn theo hợp đồng liên kết với Công ty Cổ phần Năng lượng sinh học Phú Tài và Công ty TNHH Năng lượng Sinh học Tín Nhân và Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng.

+ Tình hình thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch năm 2023, toàn tỉnh sẽ thực hiện trồng 1.731,65 ha; trong đó: Trồng rừng tập trung 243,01ha; trồng cây phân tán: 1.488,64 ha. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 89.215 cây (tương đương 89,215 ha).

+ Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Từ đầu năm đến nay, đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành 20 quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với tổng diện tích 141,54 ha (rừng phòng hộ 1,73 ha; rừng sản xuất 72,99 ha; ngoài 3 loại rừng 66,82 ha).

+ Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh: Ngày 14/3/2023, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1345/UBND-KT đồng ý chủ trương giao

nhệm vụ cho Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn thực hiện xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn năm 2050. Đến nay, Trung tâm đã triển khai làm việc với 11 huyện, thị xã, thành phố để rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng. Đã thực hiện rà soát danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lâm nghiệp liên quan đến phát triển Kinh tế xã hội đến năm 2025, định hướng 2030; rà soát, tổng hợp nhu cầu chuyển đất trồng cây lâm nghiệp sang đất trồng cây lâu năm, cây ăn quả; rà soát các công trình, dự án đã có Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng; danh mục công trình, dự án đã có Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; rà soát nhu cầu chuyển mục đích sang khai thác mỏ khoáng sản, vật liệu xây dựng và các vùng sạt lở để đưa vào quy hoạch lâm nghiệp.

c) Nhiệm vụ khác

- Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 51 nguồn giống với tổng diện tích 15,42 ha.

- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ và cấp mã số cho 36 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.

2. Những khó khăn, tồn tại trong quá trình thực hiện và nguyên nhân

a) Những hạn chế, tồn tại

- Tình trạng người dân lén lút phá rừng với hình thức lán biên rừng để mở rộng diện tích nương rẫy hoặc trồng rừng kinh tế; khai thác rừng, lán chiếm rừng, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

- Số vụ cháy rừng tăng so với cùng kỳ năm 2022.

- Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường cao, hạn mức vay có hạn, thời gian vay ngắn, gây khó khăn cho các công ty lâm nghiệp cũng như hộ gia đình có nhu cầu vay vốn trồng rừng gỗ lớn. Trong khi đó, các chính sách theo các nghị định, quyết định của Trung ương thì các chủ rừng khó tiếp cận.

- Tiến độ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững của các chủ rừng còn chậm, một số đơn vị chưa triển khai thực hiện.

- Việc triển khai thực hiện mục tiêu Kế hoạch Trồng mới một tỷ cây xanh tại địa phương còn chậm.

- Sản lượng gỗ khai thác rừng trồng chưa đạt kế hoạch. Khối lượng gỗ khai thác 6 tháng đầu năm chủ yếu là các chủ rừng khai thác để giải quyết các hợp đồng đã ký từ năm 2022.

- Tình hình sản xuất cây giống chưa đạt kế hoạch.

b) Nguyên nhân

- Nhu cầu đất trồng rừng của người dân lớn nên tìm cách lén lút phá rừng; phát nương rẫy lán vào rừng tự nhiên.

- Một bộ phận thanh niên địa phương không có việc làm ổn định, đời sống khó khăn và bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

- Thời tiết nắng nóng khô hanh kéo dài, trên toàn tỉnh cấp dự báo cháy rừng thường xuyên ở cấp IV, cấp V. Mặt khác, một số diện tích rừng gần khu dân cư, người dân thường xuyên sử dụng lửa đốt rác, đốt tổ ong... Do đó, khi gặp thời tiết bất lợi dễ xảy ra cháy rừng.

- Trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn yêu cầu kinh phí đầu tư lớn, thời gian chăm sóc dài và dễ bị rủi ro thiệt hại do gió bão, cháy rừng ... Trong khi đó, người trồng rừng còn khó khăn về kinh tế, các chính sách của nhà nước về hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn chưa thực hiện được vì kinh tế khó khăn, mức hỗ trợ còn thấp nên chưa khuyến khích được người dân tham gia trồng rừng gỗ lớn.

- Kinh phí xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện, nhưng đến nay vẫn còn một số UBND cấp huyện chưa bố trí được kinh phí nên các Ban Quản lý rừng phòng hộ chưa triển khai thực hiện được.

- Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trồng một tỷ cây xanh gặp khó khăn về nguồn kinh phí; quỹ đất để trồng cây xanh tại địa phương rất hạn chế.

- Năm 2023, giá gỗ trên thị trường giảm mạnh (gỗ gia dụng giảm khoảng 500.000 đồng/m³; gỗ nguyên liệu dăm giảm khoảng 800.000 đồng/m³). Do đó, đa số các chủ rừng tạm ngừng khai thác để chờ giá gỗ tăng.

- Sản xuất cây giống chưa đạt do giá gỗ trên thị trường giảm mạnh, đa số các chủ rừng tạm ngừng khai thác để chờ giá gỗ tăng nên không có đất trồng rừng, dẫn đến các chủ vườn ươm chỉ sản xuất cầm chừng nên không đạt kế hoạch đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Nhiệm vụ

a) Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng:

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh về công tác bảo vệ rừng, như: Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 11/UBND-KT ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách PCCCR; Văn bản số 2975/UBND-KT ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Công điện số 441/CD-TTg ngày 22/5/2023 của Thủ

tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023...

- Tiếp tục đôn đốc các hạt kiểm lâm triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi diễn biến rừng năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch phúc tra công tác PCCCR tại một số địa phương.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện diễn tập PCCCR năm 2023.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bảo vệ rừng và PCCCR; phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo từ cấp III đến cấp V để chủ động triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở.

- Tổ chức trực phòng cháy, chữa cháy rừng; theo dõi điểm cháy trên Hệ thống theo dõi cháy rừng trực tuyến, báo cáo kết quả xác minh các điểm cháy cho Chi cục Kiểm lâm vùng IV.

b) Sử dụng và phát triển rừng

- Hướng dẫn các đơn vị trình tự thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp; thủ tục về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để tổ chức thẩm định theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt dự toán, thiết kế trồng rừng thay thế năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt phương án khai thác rừng trồng phòng hộ, sản xuất theo quy định Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Truy xuất nguồn gỗ lâm sản.

- Tiếp tục thẩm định Phương án Quản lý rừng bền vững của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn.

- Tiếp tục đôn đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh xây dựng Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021 – 2025.

- Tăng cường công chức phụ trách địa bàn nắm bắt tình hình sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn phụ trách. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác chăm sóc rừng trồng lần 2 năm 2023.

- Đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị chuẩn bị vật tư, vật liệu chuẩn bị cây giống trồng rừng theo đúng lịch thời vụ. Đôn đốc các chủ rừng có kế hoạch trồng rừng

phòng hộ, đặc dụng năm 2023 chăm sóc cây giống bản địa để đảm bảo đạt tiêu chuẩn trồng rừng theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh).

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT đôn đốc UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2023.

- Tiếp tục tham mưu triển khai Kế hoạch chi tiết việc xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021 – 2030, tầm nhìn năm 2050; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra đơn vị được giao nhiệm vụ (Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn) đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh xin chủ trương thực hiện lập Đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Dự án xây dựng hành lang Đa dạng sinh học kết nối Khu Bảo tồn thiên nhiên An Toàn (Bình Định) với Khu Bảo tồn Kon Chư Răng (Gia Lai) và Dự án xây dựng hành lang Đa dạng sinh học kết nối Khu Bảo tồn thiên nhiên An Toàn (Bình Định) với Khu Bảo tồn Tây huyện Ba Tơ (Quảng Ngãi).

- Thẩm định và công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

2. Giải pháp

a) Các hạt kiểm lâm tham mưu chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, tổ chức, hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng, mua bán gỗ trái phép,... nhất là phát huy vai trò và sự ủng hộ của những người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng thôn, xóm) vận động các hộ gia đình, bà con trong cộng đồng thực hiện tốt cam kết bảo vệ rừng, tích cực cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm pháp luật các đối tượng vi phạm. Thực hiện các hình thức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc trưng văn hóa vùng dân cư, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền,... để phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo được chuyển biến tích cực rõ rệt trong nhận thức và hành động của nhân dân về công tác bảo vệ rừng.

b) Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thông đưa tin các hoạt động bảo vệ rừng, các giải pháp nâng cao hiệu quả trồng rừng; phối hợp tăng cường công tác tuần tra bảo vệ rừng, quản lý, bảo vệ động vật hoang dã...nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng trong nhân dân.

c) Các hạt kiểm lâm tăng cường phối hợp lực lượng công an, dân quân tự vệ và lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng; Thực hiện nghiêm việc chốt chặn trên các tuyến đường, các điểm trọng yếu thường vận chuyển, mua bán lâm sản để kiểm tra, ngăn chặn việc mua, bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Thường xuyên tổ chức

tuần tra, kiểm tra, truy quét trong và ngoài rừng, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện ra vào rừng để phát hiện các hành vi phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng, đất lâm nghiệp trái pháp luật, kịp thời ngăn chặn. Tích cực điều tra, truy tìm các đối tượng phá rừng, khai thác rừng trái phép để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

d) Các đơn vị chủ rừng phải tích cực chủ động triển khai công tác bảo vệ rừng và PCCCR. Phối hợp tuần tra, truy quét, ngăn chặn, phát hiện kịp thời tình trạng xâm hại rừng trên lâm phận quản lý và vùng rừng giáp ranh. Thường xuyên kiểm tra rừng và chốt chặn để ngăn chặn khai thác gỗ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Kiên quyết chấm dứt hợp đồng đối với các hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng để xảy ra phá rừng, khai thác gỗ trái phép; bố trí đặt các chốt bảo vệ rừng trong rừng, nhất là các vùng trọng điểm, khu vực rừng giáp ranh có nguy cơ cao về phá rừng, khai thác gỗ trái phép.

đ) Các hạt kiểm lâm phối hợp có hiệu quả với các ngành chức năng liên quan, chủ rừng từ huyện đến xã, quản lý chặt chẽ nguồn gốc lâm sản tại các cơ sở chế biến, sản xuất, kinh doanh lâm sản trên địa bàn. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật nếu sử dụng, mua, bán, chế biến lâm sản có nguồn gốc trái pháp luật.

e) Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cho vùng phát triển trồng rừng gỗ lớn tập trung, trong đó đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp để thuận lợi cho việc vận chuyển trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

g) Đôn đốc, hướng dẫn các công ty TNHH lâm nghiệp, các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng triển khai lập hồ sơ thiết kế trồng rừng và triển khai khai thác rừng trồng đúng lịch thời vụ.

h) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất cây giống theo chuỗi hành trình từ khâu thu hái vật liệu, sản xuất giống đến lô cây con cho trồng rừng; phát hiện và xử lý kịp thời các lô giống không rõ nguồn gốc theo quy định của pháp luật.

i) Chủ động xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý nhằm định hướng, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo các phòng, ban, hội đoàn thể, đơn vị liên quan và UBND cấp xã tăng cường tuyên truyền, vận động các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tích cực tham gia thực hiện trồng rừng gỗ lớn; trồng 1 tỷ cây xanh đảm bảo đạt kế hoạch đặt ra năm 2023.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý để xây dựng vùng nguyên liệu cây gỗ lớn ổn định, bền vững.

2. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện Tây Sơn, Vân Canh và An Lão bố trí kinh phí để Ban Quản lý rừng phòng hộ triển khai xây dựng Phương án Quản lý rừng bền vững.

3. Đề nghị cấp thẩm quyền cấp kinh phí để trang bị phần mềm, ảnh viễn thám, máy móc thiết bị và các công cụ hỗ trợ nhằm khai thác, sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám phát hiện sớm biến động rừng, phục vụ công tác theo dõi diễn biến rừng đạt hiệu quả cao.

4. Các cấp, ngành chức năng tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, người thi hành công vụ.

Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm lâm;
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội KLCĐ và PCCCR;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu